

Trình độ: ĐẠI HỌC

Ngày thi: 29/6/2020

Giờ thi: 9h

Phòng thi: H 4.3

Môn: PHÁP LUẬT KẾ TOÁN

Giảng viên: Lê Phương Anh Võ

Lớp học phần: 19211KE008.01

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đáp án - thang điểm gồm 03 trang)

Câu 1	Anh (chị) hãy trình bày các loại cổ phần trong công ty cổ phần?	(4,0 đ)
	- Cổ phần phổ thông:	(1,00)
	+ Cổ phần phổ thông là loại cổ phần phải có trong công ty CP.	0,25
	+ Người sở hữu cổ phần phổ thông gọi là cổ đông phổ thông.	0,25
	+ Cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng trừ trường hợp cổ phần phổ thông do cổ đông sáng lập nắm giữ (cổ đông sáng lập không được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình trong thời hạn ba năm, kể từ ngày công ty CP được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh).	0,25
	+ Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi.	0,25
	- Cổ phần ưu đãi biểu quyết:	(1,00)
	+ Là cổ phần có số phiếu biểu quyết nhiều hơn so với cổ phần phổ thông.	0,25
	+ Số phiếu biểu quyết của một cổ phần ưu đãi biểu quyết do điều lệ công ty quy định.	0,25
	+ Chỉ có tổ chức được Chính phủ ủy quyền và cổ đông sáng lập mới được quyền nắm giữ cổ phần ưu đãi biểu quyết.	0,25
	+ Cổ phần ưu đãi biểu quyết của cổ đông sáng lập chỉ có hiệu lực trong ba năm kể từ ngày công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Sau thời hạn trên cổ phần ưu đãi biểu quyết của cổ đông sáng lập chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.	0,25
	- Cổ phần ưu đãi hoàn lại:	(1,00)
	+ Là cổ phần được công ty hoàn lại vốn góp theo yêu cầu của người sở hữu hoặc theo các điều kiện được ghi tại cơ phiếu của cổ phần ưu đãi hoàn lại.	0,50
	+ Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại không có quyền biểu quyết, dự họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.	0,50
	- Cổ phần ưu đãi cổ tức:	(1,00)

	+ Là cổ phần được trả cổ tức với mức cao hơn so với mức cổ tức của cổ phần phổ thông hoặc mức ổn định hằng năm. Cổ tức được chia hàng năm gồm cổ tức cố định và cổ tức thưởng. Cổ tức cố định không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của công ty.	0,50
	+ Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức không có quyền biểu quyết, dự họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.	0,50

Câu 2	Hoạt động thương mại là gì? Anh (chị) hãy trình bày những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động thương mại?	(3,0 đ)
	<i>Hoạt động thương mại</i> là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.	1,00
	- <i>Những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động thương mại:</i>	
	+ Bình đẳng trước pháp luật của thương nhân trong hoạt động thương mại.	0,50
	+ Tự do, tự nguyện thỏa thuận trong hoạt động thương mại.	0,50
	+ Áp dụng thói quen trong hoạt động thương mại được thiết lập giữa các bên.	0,25
	+ Áp dụng tập quán trong hoạt động thương mại.	0,25
	+ Bảo vệ lợi ích chính đáng của người tiêu dùng.	0,25
	+ Thừa nhận giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu trong hoạt động thương mại.	0,25

Câu 3	Anh (chị) hãy trình bày khái niệm và đặc điểm của doanh nghiệp tư nhân?	(3,0 đ)
	<i>Khái niệm:</i> Doanh nghiệp tư nhân là doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp.	0,50
	- <i>Đặc điểm</i>	
	+ Do một cá nhân thành lập và làm chủ. Mỗi cá nhân chỉ được quyền thành lập một doanh nghiệp tư nhân. Chủ doanh nghiệp tư nhân không được đồng thời là chủ hộ kinh doanh, thành viên công ty hợp danh.	0,50
	+ Chủ doanh nghiệp tư chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp.	0,50
	+ Doanh nghiệp tư nhân không được phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào để huy động vốn.	0,50
	+ Doanh nghiệp tư nhân không có tư cách pháp nhân.	0,50

	+ Doanh nghiệp tư nhân không được quyền góp vốn thành lập hoặc mua cổ phần, phần vốn góp trong công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần.	0,50
--	--	------